

CÔNG TY CỔ PHẦN
CTN-CTĐT HẬU GIANG



Số: 159/CTN-CTĐT

V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận sau
thuế TNDN trong BCTCHN quý III/2023
tăng 146,82% so với quý III/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày 26 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2023 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang,

Nay Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang xin giải trình một số nguyên nhân cơ bản làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN trong Báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2023 tăng so với quý III/2022 là: 3.899.918.907 đồng, tương đương tỷ lệ tăng 146,82% như sau:

STT	CHỈ TIÊU	QUÝ III/2023	QUÝ III/2022	TĂNG/GIẢM	TỶ LỆ (%)
1	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	73.231.399.195	66.397.610.053	6.833.789.142	10,29
2	Giá vốn hàng bán	50.383.369.097	53.255.278.314	-2.871.909.217	-5,39
3	Lợi nhuận gộp	22.848.030.098	13.142.331.739	9.705.698.359	73,85
4	Doanh thu hoạt động tài chính	8.505.296	2.056.833	6.448.463	313,51
5	Chi phí tài chính	632.444.126	665.715.500	-33.271.374	-5,00
6	Chi phí bán hàng	5.083.813.061		5.083.813.061	100,00

7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.089.866.162	9.198.883.973	-109.017.811	-1,19
8	Lợi nhuận thuần	8.050.412.045	3.279.789.099	4.770.622.946	145,46
9	Thu nhập khác	6.284.255	4.193.262	2.090.993	49,87
10	Chi phí khác	56.204.853	15.049.041	41.155.812	273,48
11	Lợi nhuận khác	-49.920.598	-10.855.779	-39.064.819	359,85
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.000.491.447	3.268.933.320	4.731.558.127	144,74
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.444.397.752	612.758.532	831.639.220	135,72
114	Lợi nhuận sau thuế	6.556.093.695	2.656.174.788	3.899.918.907	146,82

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 6,834 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 10,29% so với cùng kỳ năm trước; trong đó chủ yếu do tăng doanh thu tiền nước (nguyên nhân do Công ty được điều chỉnh tăng giá nước từ tháng 01/2023), tăng doanh thu cho thuê tài sản, doanh thu lĩnh vực thuê bao đô thị.

Giá vốn hàng bán giảm 2,872 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 5,39% so với cùng kỳ năm trước trong đó chủ yếu do giảm chi phí trực tiếp trong quá trình sản xuất, kinh doanh của Công ty (do năm 2023 Công ty tái cơ cấu lại tổ chức, hoạt động SXKD).

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng trong khi giá vốn hàng bán giảm làm cho lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch tăng 9,706 tỷ đồng, tương đương với tỷ lệ tăng 73,85%.

2. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 6,448 triệu đồng, tỷ lệ tăng 313,51%, nguyên nhân là do lãi tiền gửi ngân hàng tăng;

Chi phí tài chính giảm 32,51 triệu đồng, tỷ lệ giảm 5,00%, nguyên nhân là do chi phí lãi vay giảm;

Doanh thu từ hoạt động tài chính tăng trong khi chi phí tài chính giảm làm cho lợi nhuận từ hoạt động tài chính tăng 39,72 triệu đồng, tương đương tỉ lệ tăng là 5,98%.

3. Chi phí bán hàng tăng 5.084 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 100%.

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 0,109 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 1,19% so với cùng kỳ.

5. Thu nhập khác tăng 2,091 triệu đồng, tỷ lệ tăng 49,87% so với cùng kỳ:

Chi phí khác tăng 41,156 triệu đồng, tỷ lệ tăng 273,48% so với cùng kỳ;

Thu nhập khác tăng ít hơn tăng chi phí khác làm cho lợi nhuận khác giảm 39,065 triệu đồng tương đương tỉ lệ giảm 359,85%.


*/ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng trong khi giá vốn hàng bán giảm làm cho lợi nhuận gộp tăng 9,706 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp tăng cộng với lợi nhuận từ hoạt động tài chính tăng trong khi lợi nhuận khác giảm ít hơn, đồng thời chi phí bán hàng tăng, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm làm cho lợi nhuận trước thuế tăng 4,732 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế tăng 4,732 tỷ đồng làm cho chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 0,832 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 3,90 tỷ đồng.


Trên đây là những nguyên nhân chủ yếu làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong Báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2023 tăng so với quý III/2022 là 3,90 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ tăng là 146,82%.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TBKS (để b/c);
- Ban TGD (để b/c);
- Lưu VT, TC-KT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



Bùi Trọng Lực